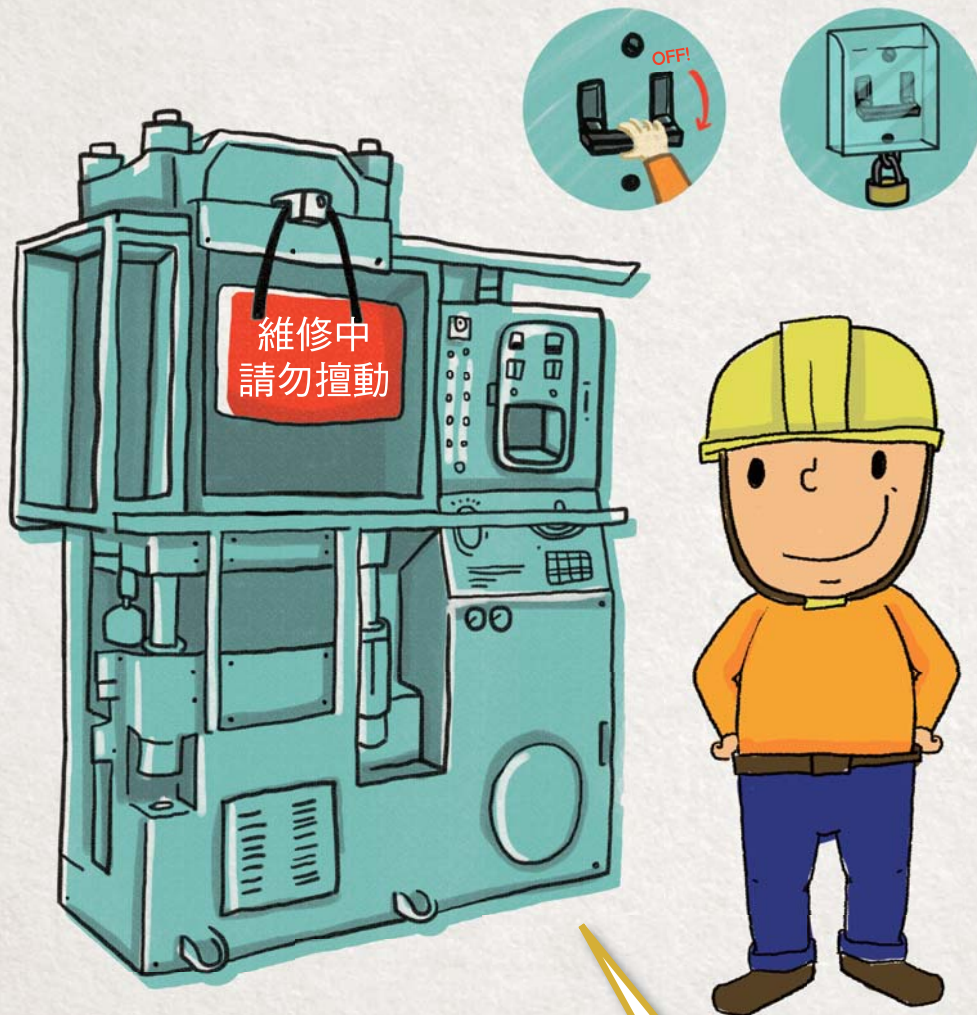


機械危害預防— 機械維修作業



<Mechanical maintenance jobs>

When cleaning the machine, applying oil, inspection, repair or adjustment, the machine should be stop, locked and put warning sign to avoid starting the machine.

<Pekerjaan cara merawat mesin>

Mulai dari membersihkan mesin, memberi minyak, pemeriksaan, perbaikan, atau saat penyetelan, harus memberhentikan mesin. Dan harus dikunci atau mengatur label peringatan untuk menghindari mesin secara tidak sengaja dinyalakan.

<งานซ่อมบำรุงเครื่องจักรกล>

เมื่อทำความสะอาดเครื่องจักร ทาน้ำมัน ตรวจสอบ ซ่อมแซมหรือปรับ เครื่องจักร ควรจะหยุดการทำงานของเครื่องจักรและควรจะล็อคหรือตั้งป้ายเตือนเพื่อหลีกเลี่ยงการเปิดเครื่องอุปกรณ์โดยไม่ตั้งใจ

<Công việc bảo trì cơ khí>

khilàm sạch máy móc, kiểm tra dầu, sửa chữa, điều chỉnh, nên ngừng chạy các máy móc thiết bị. Và cần được khóa lại hoặc thiết lập các biểu thị cảnh báo để phòng tránh ấn nhầm thiết bị khởi động.

從事機械之掃除、上油、檢查、修理或調整時，應停止該機械運轉，為防範誤觸啟動裝置，需採上鎖或設置標示等措施。